| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐỊNH HÓA**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 67/2025/QĐST-HNGĐ | *Định Hóa, ngày 30 tháng 6 năm 2025.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Viết N, sinh năm 1985

Địa chỉ: Xóm N, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên .

Bị đơn: Chị Trần Thị Đ, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm N, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên .

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Viết N và chị Trần Thị Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Viết N và chị Trần Thị Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Phạm Viết N và chị Trần Thị Đ xác định có 02 con chung: Cháu Phạm Trần Minh T sinh ngày 30/3/2012 và Phạm Trần Bích V sinh ngày 07/9/2018. Anh Phạm Viết N và chị Trần Thị Đ thống nhất thỏa thuận giao cho

chị Trần Thị Đ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung Phạm Trần Bích V và Phạm Trần Minh T cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Viết N có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

Anh Phạm Viết N và chị Tràn Thị Đ1 tự thoả thuận về cấp dưỡng nuôi con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, công nợ: Anh Phạm Viết N và chị Trần Thị Đ đều xác định tự thỏa thuận về tài sản chung, không có công nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Viết N tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002016 ngày 16 tháng 06 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên (Trong biên lai ghi người nộp tiền anh Phạm Đức N1). Anh Phạm Viết N (Phạm Đức N1) được hoàn trả lại số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- UBND xã Phú Đình, huyện Định Hóa;
(ĐKKH số 45, ngày 14/5/2010)
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Thu Vân**